

Không; **Tạm giữ, tạm giam: Không**; Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Dương Quỳnh Ch: Ông Dương Ngọc A là bố của bị cáo

Người bào chữa cho bị cáo Dương Quỳnh Ch: Bà Đinh Thị Mai Ph – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Hà Nội.

3. Nguyễn Thị Th, sinh ngày 17/02/2003(đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 9 tháng 3 ngày); tại: Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và cư trú tại: Xóm C, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; **Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không**; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Huy T và bà Triệu Thị H; Chồng, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; **Tạm giữ, tạm giam: Không**; Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thị Th: Bà Triệu Thu H là mẹ của bị cáo

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Th: Bà Đinh Thị Mai Ph – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Hà Nội.

4. Đàm Tú Ng, sinh ngày 11/7/2002 (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 4 tháng 3 ngày); tại: Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và cư trú tại: Tổ 3, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; **Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không**; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đàm Anh Th và bà Nguyễn Thị Nh; Chồng, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; **Tạm giữ, tạm giam: Không**. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đàm Tú Ng: Ông Đàm Anh Th là bố của bị cáo

Người bào chữa cho bị cáo Đàm Tú Ng: Bà Nguyễn Thị Kim D – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Hà Nội.

*** Bị hại:**

Chị Nguyễn Yến Nh, sinh ngày 10/12/2003.

Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện D, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Yến Nh: Bà Nguyễn Thị Ng là mẹ đẻ của chị Nh.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn với Nguyễn Thanh H, sinh ngày 05/10/2002, trú tại xã D, huyện Q, thành phố Hà Nội nên Dương Quỳnh Ch hẹn gặp H ở ngã tư La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để giải quyết mâu thuẫn. Đến khoảng 20 giờ ngày 14/11/2019, Ch gọi điện qua ứng dụng messenger rủ Nguyễn Thị Th, Đàm Tú Ng, Vương Văn L và Nguyễn Thị Thùy D sinh ngày 24/12/2003, trú tại Tổ 12, phường K, quận H, thành phố Hà Nội cùng đến gặp H. Khi đến nơi, do chưa thấy H đến nên nhóm của Ch ngồi chờ tại quán nước ở ngã tư nêu trên. Một lúc sau, chị Nguyễn Yến Nh sinh ngày 10/12/2003, trú tại thôn C, xã P, huyện D, thành phố Hà Nội và chị M (hiện chưa xác minh được nhân thân) cũng đến (do trước đó, chị Nh thấy trên Facebook của H có hẹn đánh nhau với Ch vào tối ngày 14/11/2019 nên cùng chị M đến xem). Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, H cùng bạn là H, N (hiện chưa xác minh được nhân thân) đến. Tại đây, Ch và H cãi chửi nhau, khi H cúi người cầm chiếc ghế nhựa thì Ch liền xông vào tóm tóc, giằng co với H. Chị Nh và chị M vào can ngăn thì bị nhóm Ch tóm tóc và đánh nhau với chị Nh và chị M. Sau đó, nhóm của H giải tán nên chị Nh và chị M gọi xe ta-xi để về. Khi xe ta-xi đến, chị Nh và chị M chạy vào trong xe nhưng chưa kịp đóng chốt cửa thì chị Nh bị D, Ng co kéo giằng ra ngoài khiến chị Nh ngã ngồi xuống vệ hè, còn chị M bị Ch và L kéo xuống xe rồi đánh bằng chân tay không. Khi chị M bỏ chạy, Ch và L tiếp tục quay sang chỗ chị Nh. Lúc đó Th dùng chân đá vào lưng chị Nh 3-4 cái; Dương dùng tay tóm tóc và dùng chân đá vào đầu, mặt và người chị Nh; Ng dùng tay trái tóm tóc, dùng tay phải cầm dép vạt vào đầu và gáy, dùng chân phải đạp vào bụng và người chị Nh; Ch dùng tay, chân đấm, đá vào mặt và người chị Nh. Bị đánh đau, chị Nh cầm điện thoại bấm gọi điện cho bố dưỡng đến đón. L nhìn thấy chị Nh gọi điện liền dùng tay phải giật lấy điện thoại của chị Nh rồi đưa cho D cầm, đồng thời bảo D đi tìm chìa khóa xe của L. D cầm điện thoại rồi đi tìm chìa khóa xe nhưng không thấy. L quay sang chị Nh dùng tay tóm tóc và dùng chân trái đá vào mặt chị Nh 02 cái rồi quay đi tìm chìa khóa xe. Lúc này, ông Nguyễn Đình H, sinh năm 1977, trú tại phường M, quận B, thành phố Hà Nội (là bạn bố dưỡng chị Nh) đến đón chị Nh nên sự việc chấm dứt.

Sau khi giật được điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus của chị Nh, L đã đem bán cho người không quen biết tại cửa hàng điện thoại ở ki-ốt số 2, chợ Văn La, phường Phú La, quận Hà Đông với giá 600.000 đồng và đã Ch tiêu cá nhân hết.

Sau khi bị đánh, chị Nguyễn Yến Nh bị thương được đưa đến khám và điều trị tại Bệnh viện đa khoa Hà Đông từ ngày 16/11/2019 đến ngày 19/11/2019, trong tình trạng chấn thương vùng mặt.

Tại Kết luận giám định số 7324/C09-TT1 ngày 20/12/2019 của Viện khoa học hình sự- Bộ Công an, kết luận: *Chị Nguyễn Yến Nh bị các dấu vết thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể như sau: Gãy xương chính mũi không ảnh hưởng chức năng thở, người 07%; Vỡ thành trước xoang hàm trái 07%. Áp dụng phương pháp xác*

định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Nguyễn Yến Nh tại thời điểm giám định là 14%. Cơ chế hình thành các tổn thương trên cơ thể của chị Nguyễn Yến Nh do vật tày gây nên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 62/**KL-HĐĐG** ngày 05/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận: “Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám, đã qua sử dụng, chưa thu được tang vật tại thời điểm định giá có giá trị là 3.500.000 đồng”.

Ngày 19/11/2019, bà Nguyễn Thị Ng (mẹ đẻ chị Nh) có đơn trình báo đến cơ quan công an, yêu cầu xử lý các đối tượng đã gây ra thương tích đối với chị Nh theo đúng quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Yến Nh không yêu cầu phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe, chỉ yêu cầu bồi thường về Chết điện thoại bị mất.

Trong vụ án, Vương Vân L và Nguyễn Thị Thùy D còn có hành vi tham gia cùng các đối tượng gây thương tích đối với chị Nguyễn Yến Nh. Tuy nhiên khi thực hiện hành vi phạm tội, L và D đều chưa đủ 16 tuổi, do đó chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi nêu trên. Cơ quan Công an quận Hà Đông đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với D và L về hành vi cố ý gây thương tích là có căn cứ.

Vật chứng của vụ án là Chết điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám của chị Nguyễn Yến Nh bị Vương Vân L Chém đoạt. Theo lời khai nhận, L đã đem bán chiếc điện thoại trên cho người không quen biết nên không thu hồi được.

Đối với Nguyễn Thị Thùy D: Sau khi L giật được điện thoại của Nh, L đưa cho D. Bản thân D không biết L giật điện thoại của Nh. Sau đó, D đưa trả điện thoại trên cho L và không biết việc L đem bán. Do đó không đủ cơ sở quy kết D đồng phạm với L về tội Cướp giật tài sản.

Trước cơ quan điều tra, Dương Quỳnh Ch, Nguyễn Thị Th, Đàm Tú Ng, Vương Vân L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 114/CT-VKS-HĐ ngày 29/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố:

- Vương Vân L về tội “ Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Dương Quỳnh Ch, Nguyễn Thị Th, Đàm Tú Ng về tội “ Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra, các bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện và Viện kiểm sát truy tố các bị cáo như vậy là đúng người, đúng tội.

Bị hại chị Nguyễn Yến Nh do bà Nguyễn Thị Ng đại diện không yêu cầu bồi thường gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo: Vương Vân L, Dương Quỳnh Ch, Nguyễn Thị Th và Đàm Tú Ng về tội danh và điều luật viện đã viện dẫn, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 98; khoản 2 Điều 101; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Vương Vân L từ 21 đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 42 tháng đến 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Dương Quỳnh Ch từ 21 đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 42 tháng đến 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Đàm Tú Ng từ 18 tháng đến 21 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Th từ 18 tháng đến 21 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

Bà Hồ Bích Ph - Người bào chữa cho bị cáo Vương Vân L sau khi trình bày lời bào chữa cho bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo vì bị cáo chưa thành niên nên chưa nhận thức rõ về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của mình.

Bà Đinh Thị Mai Ph - Người bào chữa cho bị cáo Dương Quỳnh Ch sau khi trình bày lời bào chữa cho bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo vì bị cáo chưa thành niên nên chưa nhận thức rõ về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của mình và sau khi xảy ra hành vi phạm tội đã đến cơ quan điều tra đầu thú.

Bà Đinh Thị Mai Ph - Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Th sau khi trình bày lời bào chữa cho bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo vì bị cáo chưa thành niên nên chưa nhận thức rõ về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của mình.

Bà Nguyễn Thị Kim D - Người bào chữa cho bị cáo Đàm Tú Ng sau khi trình bày lời bào chữa cho bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo thấp hơn khung hình phạt quy định vì bị cáo chưa thành niên nên chưa

nhận thức rõ về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ L hôn bị cáo sống cùng với bố và ông bà, bà bị cáo lại đang bị bệnh nặng.

Các bị cáo và người đại diện hợp pháp của các bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông và cũng không bổ sung ý kiến gì đối với lời bào chữa của những người bào chữa cho các bị cáo.

Bị hại không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người đại diện hợp pháp của các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Vương Vân L, Dương Quỳnh Ch, Nguyễn Thị Th và Đàm Tú Ng đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của bị hại trong vụ án cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 14/11/2019, tại khu vực ngã tư La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân giữa nhóm của Dương Quỳnh Ch với nhóm của Nguyễn Thanh H dẫn đến xô xát. Trong lúc xô xát, Dương Quỳnh Ch, Nguyễn Thị Th, Đàm Tú Ng có hành vi dùng chân tay gây thương tích đối với chị Nguyễn Yến Nh (là người dưới 16 tuổi), với tỷ lệ tổn thương cơ thể 14%. Ngoài ra, Vương Vân L còn có hành vi cướp giật 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám trị giá 3.500.000 đồng của chị Nh, sau đó đem bán lấy tiền Ch tiêu cá nhân. Hành vi của bị cáo Vương Vân L đã đủ yếu tố cấu thành tội Cướp giật tại sản được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự; Hành vi của các bị cáo Dương Quỳnh Ch, Nguyễn Thị Th và Đàm Tú Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ

luật hình sự . Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp đã uy hiếp tinh thần của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Hành vi của bị cáo L đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ gây mất trật tự trị an, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Hành vi của các bị cáo Dương Quỳnh Ch, Nguyễn Thị Th và Đàm Tú Ng đã xâm phạm đến quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người, gây tổn hại cho sức khỏe của bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Vương Vân L, Dương Quỳnh Ch, Nguyễn Thị Th và Đàm Tú Ng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, khi phạm tội các bị cáo đều dưới 18 tuổi . Do đó các bị cáo đủ điều kiện hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6]. Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự.

[7]. Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Vương Vân L khi phạm tội mới 14 tuổi 02 tháng nên năng lực nhận thức và năng lực điều khiển hành vi còn hạn chế. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao cho bị cáo được hưởng án treo nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Còn đối với các bị cáo Dương Quỳnh Ch, Nguyễn Thị Th, Đàm Tú Ng phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn. Các bị cáo khi phạm tội đều dưới 18 tuổi nên chưa nhận thức rõ về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của mình. Xét vai trò phạm tội của các bị cáo thấy: Bị cáo Ch là người trực tiếp dùng chân đá vào đầu, vào mặt bị hại; Bị cáo Ng đã dùng dép vạt vào đầu, vào gáy bị hại nên các bị cáo Ch, Ng phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Th. Còn bị cáo Th cũng trực tiếp tham gia đánh bị hại để dẫn đến thương tích nên phải chịu mức hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của mình. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã dẫn đến

hậu quả xảy ra gây tổn thương cơ thể cho bị hại, nhưng do các bị cáo còn nhỏ chưa nhận thức được hành vi của mình, các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao cho các bị cáo được hưởng án treo nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo khi phạm tội đều dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 6 Điều 91 của Bộ luật hình sự.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

[10]. Về án phí:

Bị cáo Vương Vân L khi xét xử bị cáo 14 tuổi 09 tháng 27 ngày nên bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Dương Quỳnh Ch, Nguyễn Thị Th, Đàm Tú Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo; Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Vương Vân L phạm tội Cướp giật tài sản.
- Bị cáo Dương Quỳnh Ch phạm tội Cố ý gây thương tích.
- Bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội Cố ý gây thương tích.
- Bị cáo Đàm Tú Ng phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ: Điểm g Khoản 2 Điều 171 ; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều Điều 91; Điều 98, khoản 2 Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Xử phạt: Bị cáo Vương Văn L **18 (mười tám)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **36 (ba mươi sáu)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vương Văn L cho Ủy ban nhân dân phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Dương Quỳnh Ch **19 (mười chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **38 (ba mươi tám)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Quỳnh Ch cho Ủy ban nhân dân xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt: Bị cáo Đàm Tú Ng **19 (mười chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **38 (ba mươi tám)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đàm Tú Ng cho Ủy ban nhân dân phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Th **18 (mười tám)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **36 (ba mươi sáu)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Th cho Ủy ban nhân dân xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về án phí:

Căn cứ: Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vương Văn L không phải nộp tiền án phí hình sự.

Bị cáo Dương Quỳnh Ch, bị cáo Nguyễn Thị Th, bị cáo Đàm Tú Ng mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát quận Hà Đông;
- Thi hành án quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Lưu.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thanh Thủy